

THÔNG BÁO

Cam kết chất lượng giáo dục của trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông, năm học 2020-2021

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp			
		Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Điều kiện tuyển sinh	HS hoàn thành CT Tiểu học có hộ khẩu tại 7 khu hành chính	Học sinh đủ điều kiện lên lớp theo thông tư 58 và thông tư 26 về sửa đổi bổ sung kiểm tra đánh giá	Học sinh đủ điều kiện lên lớp theo thông tư 58 và thông tư 26 về sửa đổi bổ sung kiểm tra đánh giá	Học sinh đủ điều kiện lên lớp theo thông tư 58 và thông tư 26 về sửa đổi bổ sung kiểm tra đánh giá
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	Thực hiện chương trình quy định của Bộ GD&ĐT, học 35 tuần. Dạy tự chọn môn tin học. Dạy ngoại ngữ 2 môn Tiếng Pháp với lớp 2 lớp. Dạy Tiếng Anh chương trình 10 năm.	Thực hiện chương trình quy định của Bộ GD&ĐT, học 35 tuần. Dạy tự chọn môn tin học. Dạy tiếng anh chương trình 10 năm với 3 lớp.	Thực hiện chương trình quy định của Bộ GD&ĐT, học 35 tuần. Dạy tự chọn môn tin học. Dạy tiếng anh chương trình 10 năm với 3 lớp.	Thực hiện chương trình quy định của Bộ GD&ĐT, học 35 tuần. Dạy tự chọn môn tin học. Dạy tiếng anh chương trình 10 năm với 2 lớp.
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình; Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Gia đình và Xã hội làm tốt công tác giáo dục trong và ngoài nhà trường - Học sinh thực hiện tốt nội qui nhà trường, thực hiện nhiệm vụ và các quy định đối với học sinh theo điều lệ trường THCS.			
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	- Tổ chức các hoạt động HĐNGLL: Hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động giáo dục STEM, hoạt động văn nghệ, TDTT, các hội thi, cuộc thi do ngành tổ chức. - Tích hợp nội dung giáo dục bảo vệ môi trường; Giáo dục đạo đức; Giáo dục ANQP; Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trong một số môn học: GDCD, Văn học, Sinh học, Địa lý, Tiếng Anh, Lịch sử, HĐNGLL			
V	Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập và sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	* Hạnh kiểm: Tốt: 98 %; Khá: 2 % * Học lực: Giỏi: 50 % Khá: 40 % TB: 10 %	* Hạnh kiểm: Tốt: 98 %; Khá: 97% * Học lực: Giỏi: 50 % Khá: 35% TB: 15 %	* Hạnh kiểm: Tốt: 97%; Khá: 3% * Học lực: Giỏi: 48% Khá: 35% TB: 17%	* Hạnh kiểm: Tốt: 97 % Khá: 3 % T.Bình: 0 % * Học lực: Giỏi: 50 % Khá: 32 % TB: 18 %

VI	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	100%	100%	100%	Trên 70% HS đỗ các trường THPT công lập, số còn lại học tại các trường ngoài công lập và TTGDTX
----	--	-------------	-------------	-------------	--

Đông Triều, ngày 07 tháng 9 năm 2020

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Ánh Tuyết